

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS-ST

Ngày 04 - 5 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hoa và bà Nguyễn Thị Huê.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung - Là Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án H6 sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 4 năm 2020, đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Quang H, sinh năm 1992; nơi ĐKNKTT, chỗ ở: tổ HL, phường LH, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1960 và bà: Vũ Thị T1 (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (Có mặt tại phiên tòa).

2/ Nguyễn Văn D1, sinh năm 1993; nơi ĐKNKTT, chỗ ở: tổ HL, phường LH, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Cao L, sinh năm 1967 và bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 12/01/2020 đến ngày 20/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (Có mặt tại phiên tòa).

3/ Lại Văn D1, sinh năm 1996; nơi ĐKNKTT, chỗ ở: tổ ĐA, phường LH, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lại Văn H3, sinh năm 1964 và bà: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1959; Vợ: Lưu Thị H4, sinh năm 1997; con: Có 01 con sinh ngày 21/3/2019; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 12/01/2020 đến ngày 20/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang được tại ngoại tại địa phương

theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (Có mặt tại phiên tòa).

4/ Nguyễn Đức Lê D, sinh năm 1998; nơi ĐKNKTT, chỗ ở: thôn LL, xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Phan H5, sinh năm 1969 và bà: Phạm Thị Bích P, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (Có mặt tại phiên tòa).

***Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn H6, sinh năm 1995; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 11/01/2020, Nguyễn Văn D1 điều khiển xe mô tô BKS: 90B2-889.28 cùng với Lại Văn D1 điều khiển xe mô tô BKS: 90B1-898.20 đến nhà Nguyễn Quang H chơi. Sau đó Nguyễn Văn D1 nhận được điện thoại của Nguyễn Đức Lê D hẹn D1 qua nhà đón D đến nhà H chơi. Trên đường đi đón D, Nguyễn Văn D1 vào một quán tạp hóa ven đường mua 01 bộ bài tú lơ khơ. Quá trình ngồi uống nước, Nguyễn Văn D1, Lại Văn D1, D, H rủ nhau chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh "*Liêng*", H lấy chiếu trải xuống nền nhà cạnh cầu thang, còn Nguyễn Văn D1 lấy bộ tú lơ khơ rồi cùng Lại Văn D1, H, D đánh bạc.

* Quy luật chơi và tỷ lệ thắng thua các bị cáo đã thống nhất như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, khi bắt đầu mỗi ván thì người chơi phải vào gà số tiền 50.000đ, người chia bài cho mỗi người 03 quân bài, người chia được lên bài và tổ trước với số tiền không quá 200.000đ, khi những người tiếp theo bỏ hoặc không tổ thêm tiền nữa thì người nào có bài to hơn sẽ thắng và được tất cả số tiền những người chơi đã vào gà. Cách tính điểm: Quân bài từ A, 1, 2 ... đến 9 được tính là 1, 2, 3 ... đến 9 điểm, các quân bài 10, J, Q, K là 10, 11, 12, 13 điểm. Nếu có 03 quân bài giống nhau ví dụ 03 quân 2, 2, 2 gọi là "Sáp", nếu bài có 03 quân liền nhau ví dụ 2, 3, 4 gọi là "Liêng", nếu bài có 03 quân đầu người ví dụ J J Q gọi là "Đĩ", sau đó người chơi tính cộng điểm với nhau rồi tính đến chất từ Rô - Cơ - Tép - Bích. To nhất là Sáp, rồi đến Liêng, đến Đĩ, rồi mới tính điểm. Nếu ai được "Sáp" thì những người còn lại phải trả 300.000đ. Nếu ai được "*Liêng đồng chất*" thì những người còn lại phải trả 200.000đ.

Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 12/01/2020, lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt giữ được Nguyễn Văn D1, Lại Văn D1, còn H và D bỏ chạy thoát. Lực lượng Công an đã đưa Nguyễn Văn D1, Lại Văn D1 về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngày 20/01/2020, Nguyễn Quang H và Nguyễn Đức Lê D đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi chơi đánh bạc cùng với Nguyễn Văn D1, Lại Văn D1.

*** Tài sản, đồ vật thu giữ gồm:**

+ Thu giữ: 01 chiếc chiếu bằng chất liệu tổng hợp màu nâu; 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

+ Thu tại vị trí ngồi của Lại Văn D1 số tiền 800.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu redlme 5 Pro; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exceiter màu xanh - trắng BKS: 90B1-898.20; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy.

+ Thu tại vị trí chỗ ngồi của Nguyễn Văn D1 số tiền: 2.500.000đ; 01 chiếc ví giả da màu nâu, bên trong có 10.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng - trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony xperia; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade đeo BKS 90B2-889.28; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy.

+ Thu tại vị trí chỗ ngồi của Nguyễn Quang H số tiền 1.350.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng - vàng.

+ Thu tại vị trí chỗ ngồi của Nguyễn Đức Lê D số tiền 350.000đ; 01 chiếc ví giả da màu nâu, bên trong có 40.000đ, 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ngân hàng BIVD.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định số tiền 800.000đ thu giữ của Lại Văn D1; số tiền 12.500.000đ thu giữ của Nguyễn Văn D1; số tiền 350.000đ thu giữ của Nguyễn Đức Lê D; số tiền 1.350.000đ thu giữ của Nguyễn Quang H đều sử dụng vào mục đích đánh bạc. Như vậy tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 15.000.000đ.

Từ những nội dung trên, bản cáo trạng số: 50/CT-VKS-PL ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Văn D1, Lại Văn D1, Nguyễn Đức Lê D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 (đối với tất cả các bị cáo); khoản 2 Điều 51 (đối với bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Đức Lê D) của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt: Các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Văn D1 mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; các bị cáo Lại Văn D1, Nguyễn Đức Lê D mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

+ Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321, Điều 35 của Bộ luật Hình sự: phạt các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Văn D1 mỗi bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng; các bị cáo Lại Văn D1, Nguyễn Đức Lê D mỗi bị cáo từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 chiếc chiếu chất liệu tổng hợp màu nâu không còn giá trị sử dụng và 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: số tiền 15.000.000đ.

Trả lại: Lại Văn D1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu redlme 5 Pro; Nguyễn Văn D1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng - trắng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony xperia; Nguyễn Quang H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng - vàng; Nguyễn Đức Lê D số tiền 40.000đ.

- Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và nhất trí với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa. Các bị cáo không tranh luận bào chữa gì. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang về thời gian, địa điểm, diễn biến vụ án, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 12/01/2020, tại nhà của Nguyễn Quang H ở tổ HL, phường LH, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Nguyễn Quang H, Nguyễn Văn D1, Lại Văn D1 và Nguyễn Đức Lê D đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “*Liêng*” với tổng số tiền là 15.000.000đ thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt giữ.

Do vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với các bị cáo như bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng trên địa bàn thành phố Phủ Lý, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội. Hành vi này nếu không được ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều hệ lụy cho gia đình và xã hội. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo bằng mức hình phạt nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng

ngừa tội phạm chung trong cộng đồng. Tuy nhiên, cũng cần phải đánh giá số tiền, mức độ tham gia của từng bị cáo trong vụ án, để quyết định hình phạt cho phù hợp, khách quan, phản ánh đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

Xem xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn D1 là người chuẩn bị công cụ, bị cáo Nguyễn Quang H cho mượn địa điểm để thực hiện hành vi đánh bạc nên giữ vai trò chính trong vụ án; các bị cáo Lại Văn D1, Nguyễn Đức Lê D giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

Khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với các bị cáo để áp dụng hình phạt.

Về nhân thân: Các bị cáo là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Đức Lê D ra đầu thú. Vì vậy, các bị cáo Nguyễn Văn D1, Lại Văn D1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Đức Lê D được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

- Về hình phạt bổ sung: Xét mục đích phạm tội của các bị cáo là đánh bạc để trục lợi bất chính về kinh tế nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về các tình tiết khác: Đối với Nguyễn Văn H6 là người đã mua nước ngọt cho Nguyễn Đức Lê D, nhưng H6 không biết D cùng H, Nguyễn Văn D1, Lại Văn D1 đánh bạc và H6 cũng không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra - Công an thành phố Phủ Lý không xem xét, xử lý đối với Nguyễn Văn H6 là phù hợp pháp luật.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu xanh - trắng BKS: 90B1-898.20, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy thuộc quyền sở hữu của Lại Văn D1 không liên quan đến vụ án; 01 chiếc ví giả da màu nâu, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 90B2-889.28, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô xe máy thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Văn D1 không liên quan đến vụ án; 01 chiếc ví giả da màu nâu, 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ngân hàng BIVD thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Đức Lê D không liên quan đến vụ án. Cơ quan cảnh sát

điều tra - Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại các tài sản giấy tờ trên cho các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 chiếc chiếu chất liệu tổng hợp màu nâu không còn giá trị sử dụng; 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 15.000.000 đồng (trong đó thu giữ của Nguyễn Quang H 1.350.000 đồng, của Nguyễn Đức Lê D 350.000 đồng, của Lại Văn D1 800.000 đồng, của Nguyễn Văn D1 12.500.000 đồng) các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Do vậy cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu redlme 5 Pro của Lại Văn D1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng - trắng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony xperia của Nguyễn Văn D1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng - vàng của Nguyễn Quang H; số tiền 40.000đ của Nguyễn Đức Lê D. Các tài sản, đồ vật trên là tài sản hợp pháp của các bị cáo không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho các bị cáo.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 65; Điều 35; Điều 47 của Bộ luật Hình sự (đối với tất cả các bị cáo).

Căn cứ khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Quang H, Nguyễn Đức Lê D).

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Văn D1, Lại Văn D1, Nguyễn Đức Lê D phạm tội “Đánh bạc”.

[3] Xử phạt:

- Nguyễn Quang H 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Nguyễn Văn D1 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Lại Văn D1 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Nguyễn Đức Lê D 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Văn D1, Lại Văn D1 cho Ủy ban nhân dân phường LH, thành phố PL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Đức Lê D cho Ủy ban nhân dân xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Phạt các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Văn D1, Lại Văn D1, Nguyễn Đức Lê D mỗi bị cáo 3.000.000đ (ba triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 chiếc chiếu bằng chất liệu tổng hợp màu nâu và 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

- Tịch thu và sung Ngân sách Nhà nước: số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

- Trả lại Lại Văn D1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu redlme 5 Pro, kiểu máy RMX 1971, Imei1: 865071042070271 được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT1.

- Trả lại Nguyễn Văn D1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng - trắng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony xperia được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT2.

- Trả lại Nguyễn Quang H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng - vàng được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT3.

- Trả lại Nguyễn Đức Lê D số tiền 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng).

(Các vật chứng nêu trên có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 23/3/2020 và Ủy nhiệm chi số 21 ngày 26/3/2020).

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Văn D1, Lại Văn D1, Nguyễn Đức Lê D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

[7] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Xuyên